

Bản án số: 10/2019/HNGĐ-PT

Ngày 19/3/2019.

V/v : Tranh chấp thay đổi người  
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Nhiên.

***Các thẩm phán:*** Bà Hoàng Thị Thu Hiền.

Ông Ong Thân Thắng.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang:*** Ông Lương Thất Tùng  
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 58/2018/TLPT-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Do bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 48/2018/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Y bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 09/2019/QĐPT-HNGĐ ngày 24/01/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2019/QĐ-PT ngày 20/2/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/1019/QĐ-PT ngày 04/3/2019 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Giáp Thị O, sinh năm 1989.

Địa chỉ: P, phường L, Quận H, thành phố Hà Nội.(Có mặt)

**Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Giáp Thị O là:** Anh Hà Văn A, sinh năm 1983.

Trú quán: Q, phường N, thành phố Y, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn chị Giáp Thị O là:**

Luật sư Hoàng Văn Hương - Văn phòng luật sư Hoàng Hưng - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

Luật sư Hoàng Văn Doãn - Văn phòng luật sư Hoàng Hưng - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (vắng mặt).

Luật sư Kiều Văn Lương - Văn phòng luật sư Hoàng Hưng - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. ( Có mặt).

**Bị đơn:** Anh Lê Minh T, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Người kháng cáo: Nguyên đơn chị Giáp Thị O.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Giáp Thị O do anh Hà Văn A đại diện theo ủy quyền trình bày:**

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 30/2012/HNGĐ-ST ngày 19/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Y đã giải quyết việc ly hôn và nuôi con chung giữa chị Giáp Thị O và anh Lê Minh T. Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Thị Thu H, sinh ngày 06/8/2009 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Lê Thị Khánh L cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết.

Nay chị O đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H từ anh T sang chị, với lý do anh T đã kết hôn với người phụ nữ khác và đã có con riêng, việc chăm sóc cháu H không được đảm bảo. Cháu H hay bị bố mắng, cháu và mẹ kế xung khắc, hơn nữa cháu là con gái nên ở với bố sẽ bất tiện và ảnh hưởng đến tâm sinh lý của cháu. Đồng thời chị có giao nộp cho Tòa án 01 đơn đề nghị viết tay không đề ngày tháng năm 2018 của cháu H với nội dung cháu xin được ở với mẹ. Vì vậy đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao cháu H cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng và chị O không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

**Bị đơn anh Lê Minh T trình bày:** Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 30/2012/HNGĐ-ST ngày 19/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Y đã giải quyết việc ly hôn và nuôi con chung giữa chị Giáp Thị O và anh. Bản án giao cho anh là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Thị Thu H. Từ khi anh và chị O ly hôn đến nay, cháu H vẫn sống cùng anh, cháu được nuôi dạy, chăm sóc và đi học đầy đủ. Cháu H và mẹ kế sống rất thoải mái và không có xô xát gì. Về tâm sinh lý của con gái thì nay cháu đã lớn nên đã tự ý thức được và anh vẫn có thể hướng dẫn cháu được. Anh cũng giao nộp cho Tòa án 01 đơn đề nghị viết tay ngày 03/7/2018 của cháu H với nội dung gia đình mẹ cháu có hướng dẫn cháu

làm đơn và gửi đến Tòa án với nội dung không đúng, cháu khẳng định không về với mẹ và vẫn ở với bố. Nay chị O đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H từ anh sang chị O thì anh không đồng ý.

Cháu Lê Thị Thu H tại Biên bản lấy lời khai ngày 12/9/2018 và tại Đơn đề nghị viết tay ngày 10/10/2018 trình bày: Cháu là con chung của bố Lê Minh T và mẹ Giáp Thị O, cháu hiện đang học lớp 4C trường Tiểu học T, sau khi bố mẹ ly hôn cháu sống với bố và được bố chăm sóc chu đáo cũng như đóng học phí đầy đủ cho cháu. Tuy nhiên cháu phải đi bộ đi học, mỗi bữa sáng cháu chỉ được ăn bánh mì, mẹ kế của cháu có đánh cháu và bố không cho cháu lên chơi với mẹ. Nay cháu có nguyện vọng được sống với mẹ là chị O.

Với nội dung trên, tại Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 48/2018/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Y đã Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 147; Điều 271 và 273 - Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 58, 68, 81, 82, 83, 84 - Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí; Xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị Giáp Thị O.

Về án phí: Chị Giáp Thị O phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị O đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu số AA/2012/05014 ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y. (Xác nhận chị Giáp Thị O đã nộp đủ án phí).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018 Nguyên đơn chị Giáp Thị O, do anh Hà Văn A đại diện theo ủy quyền kháng cáo không đồng ý với toàn bộ bản án sơ thẩm đã xử. Vì Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét nguyện vọng của con, việc xem xét thu nhập của anh Lê Minh T chưa có căn cứ.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:* Nguyên đơn chị Giáp Thị O không rút đơn khởi kiện và không rút đơn kháng cáo.

Nguyên đơn chị Giáp Thị O trình bày: Chị giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa cấp phúc thẩm giao cháu H cho chị nuôi dưỡng và chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi cháu H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị O là luật sư Kiều Văn Lương đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị O, giao cháu H cho chị Oanh nuôi dưỡng.

Bị đơn anh Lê Minh T vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán từ khi thụ lý đến khi xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự tại phiên tòa.

Các đương sự đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự được quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự tại phiên tòa.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Nguyên đơn chị Giáp Thị O, sửa bản án sơ thẩm đã xử, giao con chung là cháu Lê Thị Thu H, sinh ngày 06/8/2009 cho chị Giáp Thị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:*

Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Minh T vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt. Nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 228 BLTTDS xét xử vắng mặt anh T.

[1 ] Theo bản án sơ thẩm số 30/2012/HNGĐ-ST ngày 19/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Y thì chị Giáp Thị O nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Thị Khánh L , anh Lê Minh T nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Thị Thu H, vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết.

Ngày 19/6/2018 chị O có nộp đơn khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, chị đề nghị được nuôi cháu Lê Thị Thu H, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 48/2018/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Y đã không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị O. Chị O kháng cáo không đồng ý với bản án sơ thẩm đã xử. Chị O đề nghị Tòa cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, giao cho chị O được nuôi cháu Lê Thị Thu H từ anh Lê Minh T.

[2] Xét kháng cáo của chị O, Hội đồng xét xử thấy:

Về điều kiện nuôi con: Chị Oanh là phó phòng kinh doanh của Công ty cổ phần thương mại và phát triển D, có nhà riêng tại khu đô thị T, có tài khoản tiết kiệm 1 tỷ đồng tại Ngân hàng V. Ngoài ra tại cấp phúc thẩm chị còn xuất trình Hợp đồng cho thuê nhà mà chị là chủ nhà cho thuê. Anh T có nhà và thu nhập ổn

định, tuy nhiên qua xác minh tại địa phương thì điều kiện kinh tế của anh T chỉ ở mức trung bình, anh T hiện đã có vợ mới và con riêng nên phải chăm sóc nuôi vợ con mới. Vì vậy về điều kiện nuôi con của chị O sẽ tốt hơn anh T.

Trong quá trình giải quyết vụ án, các lời khai sau này cháu Lê Thị Thu H đều có nguyện vọng được ở với mẹ cháu là Giáp Thị O, lời khai gần nhất khi Tòa cấp phúc thẩm đến làm việc và cháu H tự viết tay tại đơn trình bày đề ngày 15/3/2019 là cháu mong muốn Tòa án tỉnh Bắc Giang giải quyết cho cháu được ở với mẹ cháu Giáp Thị O, cho mẹ cháu được nuôi cháu vì mẹ cháu thương yêu cháu nhiều hơn. Bố cháu đã lấy vợ mới và có con riêng với vợ mới. Cháu với mẹ kế không hợp nhau.

Đồng thời qua xác minh tại công an xã T, huyện Y và tại Tòa án nhân dân huyện Y thì anh T hiện đang bị xét xử về tội Đánh bạc. Tại bản án số 21/2019/HS - ST ngày 13 tháng 3 năm 2019 đã tuyên phạt anh T 5 tháng tù về tội đánh bạc. Tuy bản án sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật, nhưng điều này thể hiện anh T là người ham mê cờ bạc như chị O trình là có căn cứ. Về tư cách đạo đức không đủ điều kiện để nuôi dạy con tốt như chị O

Vì vậy Tòa cấp sơ thẩm đã bác yêu cầu khởi kiện của chị O về việc nuôi cháu Lê Thị Thu H là không có căn cứ. Chị O kháng cáo đề nghị Tòa cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, giao cho chị được nuôi cháu Lê Thị Thu H từ anh Lê Minh T là có căn cứ chấp nhận. Tòa án cấp phúc thẩm cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị O để cháu Lê Thị Thu H được phát triển tốt nhất về cả thể chất và tinh thần.

[3] Về án phí: chị Giáp Thị O phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 điều 147 BLTTDS và khoản 1,3 điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/21016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của chị Giáp Thị O được chấp nhận nên chị O không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/21016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 điều 308, điều 309 BLTTDS, chấp nhận kháng cáo của chị Giáp Thị O. Sửa bản án sơ thẩm đã xử.

Áp dụng Điều 58, 68, 81, 82, 83, 84 - Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 điều 147, khoản 2 điều 148, khoản 1 điều 228 BLTTDS; khoản 1,3 điều 26, khoản 2 điều 29 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/21016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị Giáp Thị O.

Giao con chung là cháu Lê Thị Thu H, sinh ngày 06/8/2009 cho chị Giáp Thị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Giáp Thị O phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị O đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu số AA/2012/05014 ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y. (Xác nhận chị Giáp Thị O đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm).

Về án phí dân sự phúc thẩm: Chị Giáp Thị O không phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả chị Giáp Thị O số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại Biên lai thu số AA/2012/05199 ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND huyện Y;
- CCTHADS huyện Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Nguyễn Văn Nhiên**